| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ | *Hà Giang, ngày 27 tháng 8 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2024/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1

Cùng địa chỉ: SN 38, đường Nguyễn Văn C, tổ 21, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1; cùng địa chỉ: SN 38, đường Nguyễn Văn C, tổ 21, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Lê Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày 02/5/2014 cho đến khi cháu Hoài A đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H1 không pH1 cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định

3. Tài sản chung, công nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn 150.000đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0000433 ngày 10/7/2024. Trả lại cho chị H 150.000đ tiền án phí chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ngươi được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP.Hà Giang;
- Chi cục THADS TP.Hà Giang;
- UBND xã Vĩnh Hảo,
H. Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thanh Bình**